

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 31/2024/HS-ST
Ngày 17/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Viết Tác

2. Ông Nguyễn Xuân Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du - Thư ký Viên - Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 09/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST - HS ngày 04/9/2024 đối với bị cáo:

Lục Lý P (tên gọi khác: không), sinh ngày 25 tháng 4 năm 1985, tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn S và bà Nông Thị V; vợ và con: chưa có.

Tiền án: Có 01 tiền án tại bản án số 31/2022/HSST, ngày 24/5/2022 bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Có 01 tiền sự tại Quyết định số 02/QĐ- XPHC, ngày 21/9/2023 bị Ủy ban nhân dân thị trấn B xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Phạt tiền” với số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Trộm cắp tài sản”

Nhân thân: Tại bản án số 27/2008/HSST, ngày 24/9/2008 bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Cảnh cáo về tội “Bắt giữ người trái pháp luật” đã được xóa án tích; tại bản án số 23/2014/HSST, ngày 27/6/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã

được xóa án tích; Ngoài ra Quyết định số 02/QĐ- XPHC, ngày 19/01/2023 bị Công an xã Q xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 17/2024/HSST, ngày 18/6/2024 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và được thi hành án theo Quyết định thi hành án hình phạt tù số 30/2024/QĐ- CA ngày 22/7/2024 (thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án). Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam trong vụ án này từ ngày 26/6/2024 hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 26/6/2024, Công an thị trấn B phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện C làm nhiệm vụ tại tổ D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện, bắt quả tang Lục Lý P, sinh năm 1985, trú tại thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, tang vật thu giữ: P tự nguyện xuất trình từ túi quần đằng trước bên phải P đang mặc 01 (Một) gói giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt có màu trắng, bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng nghi là ma túy và 02 (Hai) xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng. Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng trên vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy (Thuốc thử heroine) do Bộ C sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím, phản ứng dương tính với chất ma túy, loại Heroine. Niêm phong vào phong bì ký hiệu P1.

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng hồi 15 giờ 00 ngày 26/6/2024 của Cơ quan CSĐT Công an huyện C xác định: Cân riêng toàn bộ chất dạng cục và bột màu trắng trong 01 (Một) gói giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt màu trắng trong phong bì ký hiệu P1 có khối lượng 0,16g (Không phải một sáu gam). Niêm phong trong 01 (Một) phong bì mới ký hiệu P2 để gửi Phòng K Công an tỉnh B giám định. Còn giấy gói và phong bì niêm phong ban đầu niêm phong vào phong bì ký hiệu P3.

Tại Bản kết luận giám định số 237/KL-KTHS ngày 03/7/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu P2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (H), có tên khoa học là: Diacetylmorphine được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng trong phong bì ký hiệu P2 có khối lượng 0,16g (Không thấy một sáu gam).

Sau giám định, mẫu chất trong phong bì ký hiệu P2 còn lại: 0,12g (*không thấy một hai gam*) cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T153 hoàn trả lại cho cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra, truy tố Lục Lý P khai nhận: 01 (Một) gói giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt màu trắng bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng là ma túy, loại Heroine do P mua về với mục đích sử dụng cá nhân, cụ thể: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/6/2024, P mang theo 02 (Hai) xi lanh nhựa loại 3ml/cc mua từ trước đó rồi đi bộ quanh khu vực thị trấn B để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến tổ E, thị trấn B, huyện C, P gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết họ, tên, địa chỉ, nhìn giống người nghiện nên đã hỏi mua ma túy với số tiền là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) và được người đàn ông trên đồng ý bán. P đưa tiền, rồi người đàn ông đưa lại cho P 01 (Một) gói ma túy được gói bởi loại giấy một mặt có nhiều màu sắc, một mặt có màu trắng, bên trong chứa chất dạng cục và bột màu trắng, là ma túy. Mua xong P cất gói ma túy vào túi quần đằng trước bên phải P đang mặc rồi đi bộ tìm nơi để sử dụng, khi đi đến khu vực thuộc tổ D, thị trấn B, thị trấn B thì bị Tổ công tác công an huyện C và Công an thị trấn B bắt quả tang, thu giữ số ma túy vừa mua được như đã nêu ở trên.

Vật chứng của vụ án gồm: Đối với số ma túy (Heroine) thu giữ của Lục Lý P sau khi giám định còn lại 0,12g (Không thấy một hai gam) cùng các vỏ phong bì, bao gói cũ liên quan đến việc đóng mở niêm phong và 02 (Hai) xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng. Hiện đang được tạm giữ và bảo quản đúng theo trình tự tố tụng quy định.

Tại bản cáo trạng số 32/CT- VKSCĐ ngày 08/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn truy tố Lục Lý P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên – đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử đọc bản luận tội và đề nghị tuyên bố bị cáo Lục Lý P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Lý P từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự để Tổng hợp hình phạt với 15 (Mười lăm) tháng tù của bản án số 17/2024/HSST ngày 18/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Buộc bị cáo Lục Lý P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo quy định của pháp luật. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt 26/6/2024.

Không phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với số ma túy loại *Heroine* 0,12 gam còn lại sau giám định là Nhà nước vật cấm tàng trữ lưu hành và tất cả các vỏ phong bì, bao gói cũ có liên quan đến việc đóng mở niêm phong không có giá trị tịch thu tiêu hủy;

Đối với 02 (Hai) xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng không có giá trị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

Tại phiên tòa bị cáo Lục Lý P không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,16 gam ma túy loại *Heroine* là sai và vi phạm pháp luật hình sự, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt tù thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân huyện C trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều đúng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án: Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở khẳng định. Hồi 13 giờ 45 phút ngày 26/6/2024, tại khu vực tổ D, thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Đội cảnh sát ĐTTP về kinh tế và ma túy, Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn và Công an thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo Lục Lý P 0,16g (Không phẩy một sáu gam) ma túy, loại *Heroine* để nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Hành vi của bị cáo Lục Lý P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) *Heroin, cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR- 11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2008/HSST ngày 24/9/2008 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt Cảnh cáo về tội “ Bắt giữ người trái pháp luật ” đã được xóa án tích; tại Bản án số 23/2014/HSST ngày 27/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản ” đã được xóa án tích; tại Quyết định số 02/QĐ- XPHC, ngày 19/01/2023 bị Công an xã Q xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Cảnh cáo” về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy ”. Do đó lần xét xử này bị cáo có nhân thân xấu. ngoài ra bị cáo có 01 tiền án, 01 tiền sự và tại bản án Hình sự sơ thẩm số 17/2024/HSST, ngày 18/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và được thi hành án theo Quyết định thi hành án hình phạt tù số 30/2024/QĐ- CA ngày 22/7/2024.

Về Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số 31/2022/HSST, ngày 24/5/2022 bị cáo Lục Lý P bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến ngày 13/01/2023 đã chấp hành án xong trở về địa phương, trong thời gian chưa được xóa án tích thì đến ngày 26/6/2024 bị cáo lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lục Lý P có bố đẻ là ông Lục Văn S được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng số 32/CT-VKSCĐ, ngày 08/8/2024 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Lục Lý P từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, không phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí là phù hợp.

[5] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy ngày 26/6/2024 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại *Heroine* là 0,16g với mục đích sử dụng cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết, nhận thức về pháp luật, mặc dù bị cáo đã bị kết án về các tội “Trộm cắp tài sản”, tội “Bắt giữ người trái phép luật”, sau khi bị cáo chấp hành án xong trở về địa phương bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 01 (một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 31/2022/HSST, ngày 24.5/2022 và đang trong thời gian chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, đến ngày 26/6/2024 bị cáo lại có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cá nhân. Do đó, thấy bị cáo lần phạm tội này là thuộc trường hợp Tái phạm, Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh công bằng pháp luật hình sự cần phải áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội đi tập trung cải tạo một thời gian nhất định nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2024/HSST, ngày 18/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo Lục Lý P 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo Lục Lý P đi chấp hành hình phạt tù của bản án. Nay bản án đã có hiệu lực pháp luật nên sẽ được tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng có giá trị, bị cáo sử dụng ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Về vật chứng:

Đối với số ma túy loại *Heroine* 0,12 gam còn lại sau giám định là vật thuộc Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành và cùng tất cả các vỏ phong bì, bao gói cũ có liên quan đến việc đóng gói mở niêm phong không có giá trị tịch thu tiêu hủy;

Đối với 02 (Hai) xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng không có giá trị tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ theo lời khai của Lục Lý P là người đã bán ma túy (*H*) cho bị cáo Lục Lý Phương P tại khu

vực tổ E thị trấn B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra và qua thẩm vấn công khai tại phiên tòa bị cáo Lục Lý P khẳng định không cung cấp được danh tính, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét xử lý người đàn ông theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lục Lý P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn Cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lục Lý P : 21 (Hai mươi một) tháng tù. Tổng hợp với bản án Hình sự sơ thẩm số 17/2024/HSST ngày 18/6/2024 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt bị cáo Lục Lý P 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo Lục Lý P phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt 26/6/2024.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự.

3. Vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) phong bì ký hiệu P3 được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có 03 (Ba) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, 05 (Năm) chữ ký không đọc được và các dòng chữ “P”, “Lục Lý P”, “Mạc Thị H”, “Phạm Văn N”, “Hứa Bảo L”;

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì ký hiệu T153 được niêm phong dán kín, trên mặt niêm phong có đóng 02 (Hai) dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B và 02 (Hai) chữ ký không đọc được (*bên trong có 0,12 gam ma túy còn lại sau giám định và phong bì, bao gói cũ niêm phong gửi giám định*);

Tịch thu tiêu huỷ 02 (Hai) xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C, tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn ngày 23 tháng 8 năm 2024)

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Cạn